

Bản án số: **106/2022/HS-ST**

Ngày: 19/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Minh Hùng

2. Ông Trần Hữu Lượng

**- Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2022/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

**N.X.Tr**, sinh ngày 16/01/1974 tại huyện S.D, tỉnh T.Q.

Nơi cư trú: Thôn K.R, xã P.U, huyện S.D, tỉnh T.Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.M.S, sinh năm 1940 và bà N.T.L, sinh năm 1950; vợ: L.T.H, sinh năm 1981; con: có 04 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2014; anh chị em ruột: gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/12/2014 bị TAND huyện S.D xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội đánh bạc, phạt tiền 3.000.000đ, án phí HSST 200.000đ. Ngày 06/9/2017, bị cáo được miễn nộp số tiền phạt 3.000.000đ; ngày 22/3/2018, chấp hành xong tiền án phí.

Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**- Bị hại:** Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng N.T; địa chỉ: Thôn V.S, xã T.T, huyện S.D, tỉnh T.Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông P.V.H - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà T.T.T, sinh năm 1985, chức vụ: Kế toán; nơi cư trú: Tổ 5, phường X.H, thành phố P.Y, tỉnh V.P. (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/4/2022, N.X.Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22S1-295.78, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn đen đi từ nhà đến bãi đất đồi thuộc thôn V.S, xã T.T, huyện S.D để thăm nương của gia đình. Đến nơi, Tr để xe ở chân núi và đi bộ được khoảng 300m thì đến khu vực đang khai thác đá của Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Nhật Tân (phần diện tích này không thuộc sở hữu của cơ quan tổ chức nào, cũng không được cấp phép khai thác cho Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Nhật Tân). Tại đây Tr thấy có 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018, nhãn hiệu KAISHAN, có xuất xứ từ Trung Quốc và 02 bình oxy màu đỏ cùng các vật dụng khác bằng kim loại để khoan đá. Do trước đó Tr đã có mâu thuẫn với Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Nhật Tân, nên Tr cầm 09 cần khoan và máy khoan đá hất từ ta luy dương xuống ta luy âm, độ cao khoảng 40-50m, sau đó Tr đi về. Hậu quả: 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018, nhãn hiệu KAISHAN bị hư hỏng.

Tại kết luận số 29/KL- HĐ ĐGTSTTHS ngày 24/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện S.D, kết luận:

- 01 máy khoan cầm tay bị hư hỏng, còn khả năng sửa chữa khắc phục tính đến thời điểm hư hỏng trị giá 676.900đ.

- 09 cần khoan K4 bị hư hỏng không còn tính năng sử dụng như ban đầu tại thời điểm bị hủy hoại trị giá 7.182.000đ.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị hủy hoại là 7.858.900đ (*Bảy triệu tám trăm năm mươi tám nghìn chín trăm đồng*).

Cáo trạng số 107/CT-VKSSD, ngày 26/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố N.X.Tr về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo N.X.Tr phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo N.X.Tr từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Nhật Tân 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018, nhãn hiệu KAISHAN, có xuất xứ từ Trung Quốc.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ

thâm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Người bị hại có ý kiến: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho Công ty, Công ty không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho công ty xin lại 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 10/4/2022, tại khu vực núi đá vôi thuộc thôn V.S, xã T.T, huyện S.D, tỉnh T.Q, N.X.Tr đã có hành vi ném, hủy hoại 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018, nhãn hiệu KAISHAN, có xuất xứ từ Trung Quốc của Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Nhật Tân gây thiệt hại 7.858.900đ (*Bảy triệu tám trăm năm mươi tám nghìn chín trăm đồng*).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố N.X.Tr về tội “*Hủy hoại tài sản*” là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công ty được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 10/12/2014 bị TAND huyện S.D xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo để có mức án phù hợp.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy:

Khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tài sản bị thiệt hại không lớn, tự nguyện khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018, nhãn hiệu KAISHAN, có xuất xứ từ Trung Quốc của Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng Nhật Tân. 01 máy khoan cầm tay vẫn còn giá trị sử dụng, đại diện Công ty đề nghị xin lại số tài sản trên, bị cáo cũng đề nghị trả lại cho công ty. Đây là tài sản của công ty, bị cáo mới bồi thường cho công ty 1.900.000đ, nên trả lại cho công ty.

[5] Về phần dân sự:

Bị hại đã được bị cáo bồi thường thiệt hại và không đề nghị bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: Các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo **N.X.Tr** phạm tội: “*Hủy hoại tài sản*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **N.X.Tr 09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **01 (một) năm 06 (sáu)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/9/2022).

*Giao bị cáo N.X.Tr cho Ủy ban nhân dân xã P.U, huyện S.D, tỉnh T.Q nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

*Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.*

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Công ty TNHH MTV Vật liệu xây dựng N.T 09 cần khoan K4; 01 máy khoan cầm tay loại khoan Y018, nhãn hiệu KAISHAN, có xuất xứ từ Trung Quốc.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D.*

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Minh Hùng - Trần Hữu Lượng**

**Hoàng Thị Minh Khánh**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T.Q;
- VKSND tỉnh T.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh T.Q;
- VKSND huyện S.D;
- Công an huyện S.D;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND xã P.U;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Minh Khánh**

